

Số: 1375 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 30 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1540/QĐ-BTP ngày 06/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 51/TTr-STP ngày 09/8/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 10 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau và 06 thủ tục hành chính bị bãi bỏ đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 19/5/2016 (kèm theo danh mục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 19/5/2016.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CSDLQGTHC);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP Lê Minh Hiền (VIC);
- Công TTĐT tỉnh (VIC);
- CCHC (Đ108, VIC);
- Lưu: VT, M.A97/8.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hồng Quân

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÀI BỎ TRONG LĨNH VỰC
TRỢ GIÚP PHÁP LÝ THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH CÀ MAU**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1375/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*



Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
I.	Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 19/5/2016		
1.	T-CMU-287219-TT	Thủ tục công nhận và cấp thẻ cộng tác viên	- Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14 ngày 20/7/2017 của Quốc Hội; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.
2.	T-CMU-287220-TT	Thủ tục Cấp lại Thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	
3.	T-CMU-287221-TT	Thủ tục Thu hồi Thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	
4.	T-CMU-287222-TT	Thủ tục Đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	
5.	T-CMU-287223-TT	Thủ tục Thay đổi Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	
6.	T-CMU-287224-TT	Thủ tục Thu hồi Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC
TRỢ GIÚP PHÁP LÝ THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH CÀ MAU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1375 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau)



Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	<p>1. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ, thủ tục hành chính (STT 1, 5, 10) trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước (Địa chỉ: Số 07, đường Huyền Trân Công Chúa, khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau), sau đây viết tắt là “Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước”.</p> <p>2. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ, thủ tục hành chính (STT 2, 3, 4, 6, 7, 8, 9, 10) trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau), sau đây viết tắt là “Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau”.</p> <p>3. Hoặc nộp trực tuyến tại Trang Một cửa điện tử của Sở Tư pháp, địa chỉ website http://sotp.dvctt.camau.gov.vn, nếu đủ điều kiện và có giá trị như nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện, sau đây viết tắt là “Trực tuyến”.</p> <p>4. Thời gian tiếp nhận vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau: - Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút. - Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.</p>					
1	Lựa chọn, ký hợp đồng với Luật sư	- Trong thời hạn 12 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, Tổ đánh giá luật sư phải hoàn thành việc đánh giá. Trường hợp cần thiết, có thể kéo dài	- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước; - Trực tuyến.	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý số 11/2017/QH14 ngày 20/7/2017 của Quốc Hội (Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017); - Thông tư số 08/2017/TT-BTP	Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ

		<p>thời gian đánh giá nhưng không quá 05 ngày làm việc.</p> <p>- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước có trách nhiệm thông báo kết quả lựa chọn đến các luật sư đã nộp hồ sơ. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thông báo, luật sư được lựa chọn có trách nhiệm ký hợp đồng với Trung tâm.</p>			<p>ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý (Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).</p>	<p>“BTP-277435” của Bộ Tư pháp</p>
2	<p>Lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật</p>	<p>- Trong thời hạn 12 ngày kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, Tổ đánh giá tổ chức phải hoàn thành việc đánh giá. Trường hợp cần thiết, có thể kéo dài thời gian đánh giá nhưng không quá 05 ngày làm việc.</p> <p>- Sở Tư pháp có trách nhiệm thông báo kết quả lựa chọn đến các tổ chức đã nộp hồ sơ. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, tổ chức được lựa chọn có trách nhiệm ký hợp đồng với Sở Tư pháp.</p>	<p>- Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau;</p> <p>- Trực tuyến.</p>	<p>Không</p>	<p>- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017;</p> <p>- Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.</p>	<p>Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ “BTP-277436” của Bộ Tư pháp</p>

3	Cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị của tổ chức đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý.	- Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau; - Trực tuyến.	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BTP-277437" của Bộ Tư pháp
4	Chấm dứt tham gia trợ giúp pháp lý	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau; - Trực tuyến.	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BTP-277438" của Bộ Tư pháp
5	Yêu cầu trợ giúp pháp lý	Ngay sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, người tiếp nhận yêu cầu phải kiểm tra các nội dung có liên quan đến yêu cầu trợ giúp pháp lý và trả lời ngay cho người yêu cầu về việc hồ sơ đủ điều kiện để thụ lý hoặc phải bổ sung giấy tờ, tài liệu có liên quan.	Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 19/2011/TT-BTP ngày 31/10/2011 của Bộ Tư pháp về sửa đổi, bổ sung một số quy định về thủ tục hành chính của Thông tư số 05/2008/TT-BTP ngày 23/9/2008; Thông tư số 03/2008/TT-BTP ngày 25/8/2008, Thông tư số	Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BTP-277439" của Bộ Tư pháp

					01/2010/TT-BTP ngày 09/02/2010; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	
6	Cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau; - Trực tuyến.	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý.	Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BTP-277440" của Bộ Tư pháp
7	Cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau; - Trực tuyến.	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BTP-277441" của Bộ Tư pháp

8	Đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ.	- Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau; - Trực tuyến.	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BTP-277442" của Bộ Tư pháp
9	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau; - Trực tuyến.	Không	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BTP-277443" của Bộ Tư pháp
10	Giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý	- Đối với người đứng đầu tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được khiếu nại; - Đối với Giám đốc Sở Tư pháp: 11 ngày, kể từ ngày nhận được khiếu nại.	- Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau; - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước.	Không	Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017.	Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "BTP-277444" của Bộ Tư pháp

Tổng số có 10 thủ tục hành chính cấp tỉnh./.